

Số: 03/2025/QĐTA-XLHC

Phú Thọ, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – P

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Nghiêm Hoài Anh.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thanh Uyên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Ptiền hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/QĐ-TA ngày 08/9/2025 đối với:

Phạm Đình T, sinh ngày 24/12/1983; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Căn cước công dân số: 025083018369, ngày cấp 25/6/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ công an. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Tổ 05 (phường Dân Chủ cũ), phường N, tỉnh Phú Thọ; Con ông Phạm Văn Đào và bà Nguyễn Thị Bình.

Người bị đề nghị - anh Phạm Đình T vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- 1. Đại diện Công an phường N, tỉnh Phú Thọ:* Ông Trần Trung Nghĩa – Trưởng Công an phường.
- 2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Phú Thọ:* Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Phạm Đình T người nghiện ma túy từ năm 2006. Anh T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình (Nay là TAND Khu vực 12 – Phú Thọ) áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc. Sau khi chấp hành xong và hết thời gian quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, anh T không cai nghiện ma túy mà vẫn lén lút sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 18/8/2025, tại biên bản làm việc anh T có nguyện vọng xác định tình trạng nghiện tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ. Ngày 22/8/2025, tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, xác

định anh T là người nghiện chất ma túy. Tại bản tường trình, anh T thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy sử dụng là heroin, hình thức sử dụng là tiêm chích trực tiếp, tần suất sử dụng 01 lần/ngày.

Công an phường N đã thông báo xác định tình trạng nghiện và yêu cầu anh T đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng anh T không thực hiện. Nhận thấy hành vi của anh T đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Công an phường N lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Páp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy với anh T. Tại phiên họp, đại diện Công an phường N và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Pcó cùng quan điểm, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Pquyết định đưa anh Phạm Đình T vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc với thời hạn từ 20 đến 22 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các ý kiến, trình bày tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Pxét thấy:

[1] Về trình tự, thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Công an phường Hòa Bình đã tuân thủ các quy định của Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 108, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy; Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước. Quá trình lập hồ sơ, không ai có khiếu nại gì về trình tự, thủ tục. Quá trình lập hồ sơ, không ai có khiếu nại gì về trình tự, thủ tục lập hồ sơ.

[2] Xét đề nghị của Công an phường N: Anh Phạm Đình T là đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn phường N. Ngày 22/8/2025, tại Phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ, xác định anh T có sử dụng ma túy và được xác định nghiện ma túy. Công an phường N đã thông báo tình trạng nghiện và yêu cầu anh T đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng anh T không thực hiện. Hành vi nêu trên của anh T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Việc Công an phường N đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính – đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với anh T là cần thiết, có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Phạm Đình T thì thấy: Về nhân thân: anh T đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Nay là TAND Khu vực 12 – Phú Thọ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Quá trình khi làm việc với Cơ quan có thẩm quyền, Phạm Đình T đã tự nguyện khai báo, thành khẩn hối lỗi về hành vi vi phạm nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 2 Điều 9; Điều 10; Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 108, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021;

- Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ hướng dẫn Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy;

- Điều 23, 24, 25, 30, 31, 32, 33 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn Lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ: tổ 13, (phường Dân Chủ cũ), phường N, tỉnh Phú Thọ.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc 22 (Hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận Quyết định của Tòa án.

Công an phường N, tỉnh P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – P có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường N, tỉnh P có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Công an phường N;
- VKSND Khu vực 12 – Phú Thọ;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường N;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nghiêm Hoài Anh